

Số: 76 /TB-HVPNVN

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu của Học viện Phụ nữ Việt Nam**  
**năm học 2023-2024**

A. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu

| STT | Nội dung                                  | Tổng Số | Chức danh |             | Trình độ đào tạo |         |         |          |               | Hạng chức danh nghề nghiệp |         |        |
|-----|-------------------------------------------|---------|-----------|-------------|------------------|---------|---------|----------|---------------|----------------------------|---------|--------|
|     |                                           |         | Giáo sư   | Phó Giáo sư | Tiến sĩ          | Thạc sĩ | Đại học | Cao đẳng | Trình độ khác | Hạng III                   | Hạng II | Hạng I |
| I   | Tổng số                                   | 179     |           | 8           | 60               | 109     | 2       |          |               | 137                        | 35      | 8      |
|     | Giảng viên cơ hữu theo ngành              |         |           |             |                  |         |         |          |               |                            |         |        |
| a   | Khối ngành III                            | 55      |           |             |                  |         |         |          |               | 38                         | 15      | 2      |
|     | Ngành QTKD                                | 23      |           | 1           | 7                | 15      |         |          |               | 15                         | 7       | 1      |
|     | Ngành Luật                                | 18      |           | 1           | 5                | 12      |         |          |               | 13                         | 5       | 0      |
|     | Ngành Luật kinh tế                        | 14      |           | 1           | 6                | 7       |         |          |               | 10                         | 3       | 1      |
| b   | Khối ngành V                              |         |           |             |                  |         |         |          |               | 15                         | 3       | 0      |
|     | Ngành CNTT                                | 18      |           |             | 5                | 12      | 1       |          |               | 15                         | 3       | 0      |
| c   | Khối ngành VII                            | 105     |           |             |                  |         |         |          |               | 83                         | 16      | 6      |
|     | Ngành Công tác xã hội                     | 10      |           | 1           | 5                | 4       |         |          |               | 7                          | 2       | 1      |
|     | Ngành Giới và phát triển                  | 7       |           | 1           | 4                | 2       |         |          |               | 4                          | 2       | 1      |
|     | Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành | 23      |           |             | 7                | 16      |         |          |               | 20                         | 3       | 0      |
|     | Ngành Truyền thông đa phương tiện         | 33      |           | 1           | 6                | 25      | 1       |          |               | 28                         | 5       | 0      |

| STT | Nội dung         | Tổng Số | Chức danh |             | Trình độ đào tạo |         |         |          |               | Hạng chức danh nghề nghiệp |         |        |
|-----|------------------|---------|-----------|-------------|------------------|---------|---------|----------|---------------|----------------------------|---------|--------|
|     |                  |         | Giáo sư   | Phó Giáo sư | Tiến sĩ          | Thạc sĩ | Đại học | Cao đẳng | Trình độ khác | Hạng III                   | Hạng II | Hạng I |
|     | Ngành Kinh tế    | 20      |           | 1           | 10               | 9       |         |          |               | 13                         | 4       | 3      |
|     | Ngành Tâm lý học | 13      |           | 1           | 5                | 7       |         |          |               | 11                         | 1       | 1      |

B. Công khai thông tin về danh sách chi tiết đội ngũ giảng viên cơ hữu theo khối ngành

|   | Họ và tên             | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Chức danh             | Trình độ đào tạo | Chuyên ngành giảng dạy |
|---|-----------------------|-----------------------|-----------|-----------------------|------------------|------------------------|
|   | <b>Khối ngành III</b> |                       |           |                       |                  |                        |
| 1 | Lại Xuân Thủy         | 28/07/1964            | Nam       | Phó khoa              | TS               | Quản trị kinh doanh    |
|   | Nguyễn Hùng Cường     | 16/03/1981            | Nam       | Trưởng khoa           | TS               | Quản trị kinh doanh    |
|   | Nguyễn Nam Hải        | 18/01/1973            | Nam       | Giảng viên chính      | TS               | Quản trị kinh doanh    |
|   | Bùi Gia Huân          | 14/05/1981            | Nam       | Trưởng phòng          | ThS              | Quản trị kinh doanh    |
|   | Vũ Văn Duân           | 15/10/1990            | Nam       | Giảng viên            | ThS              | Quản trị kinh doanh    |
|   | Đỗ Thanh Hương        | 21/04/1978            | Nữ        | Phó GD trung tâm      | ThS              | Quản trị kinh doanh    |
|   | Lê Thị Hằng           | 03/03/1981            | Nữ        | Trưởng bộ môn         | TS               | Quản trị kinh doanh    |
|   | Nguyễn Minh Phương    | 10/08/1980            | Nữ        | Trưởng phòng          | ThS              | Quản trị kinh doanh    |
|   | Phùng Thị Quỳnh Trang | 01/01/1984            | Nữ        | Nghiên cứu viên chính | TS               | Quản trị kinh doanh    |
|   | Trần Thị Vân Oanh     | 20/02/1974            | Nữ        | Trưởng phòng          | ThS              | Quản trị kinh doanh    |
|   | Đoàn Thị Hà Thanh     | 1983-06-06            | Nữ        | Giảng viên            | TS               | Quản trị kinh doanh    |
|   | Đoàn Thị Yến          | 02/10/1988            | Nữ        | Giảng viên            | ThS              | Quản trị kinh doanh    |
|   | Dương Trọng Thủy      | 16/05/1979            | Nữ        | Giảng viên            | TS               | Quản trị kinh doanh    |
|   | Lưu Minh Ngọc         | 21/08/1987            | Nữ        | Giảng viên            | ThS              | Quản trị kinh doanh    |
|   | Lưu Thu Giang         | 16/09/1981            | Nữ        | Giảng viên            | ThS              | Quản trị kinh doanh    |
|   | Ngô Minh Hiền         | 06/06/1978            | Nữ        | Giám đốc TT           | ThS              | Quản trị kinh doanh    |
|   | Ngô Thị Hồng Nhung    | 30/12/1983            | Nữ        | Giảng viên            | TS               | Quản trị kinh doanh    |
|   | Nguyễn Thị Cẩm Tú     | 01/01/1995            | Nữ        | Giảng viên            | ThS              | Quản trị kinh doanh    |
|   | Phùng Thị Minh Trang  | 01/3/1991             | Nữ        | Giảng viên            | ThS              | Quản trị kinh doanh    |



|                      |            |     |                       |     |                     |
|----------------------|------------|-----|-----------------------|-----|---------------------|
| Trần Thị Bích Hằng   | 02/12/1982 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị kinh doanh |
| Trịnh Thị Khánh Linh | 13/11/1995 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị kinh doanh |
| Trịnh Thu Trang      | 13/10/1997 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị kinh doanh |
| Vũ Thị Hương         | 25/08/1989 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị kinh doanh |
| Nguyễn Phi Long      | 11/06/1976 | Nam | Trưởng phòng          | TS  | Luật                |
| Vũ Hồng Anh          | 28/06/1963 | Nam | Phụ trách TT          | TS  | Luật                |
| Đỗ Trọng Tuấn        | 05/07/1985 | Nam | Giảng viên            | ThS | Luật                |
| Hoàng Văn Thiện      | 16/06/1996 | Nam | Giảng viên            | ThS | Luật                |
| Nguyễn Đức Thái      | 24/04/1997 | Nam | Giảng viên            | ThS | Luật                |
| Phạm Văn Thiên       | 27/09/1986 | Nam | Giảng viên            | ThS | Luật                |
| Hoàng Hương Thủy     | 22/09/1978 | Nữ  | Trưởng phòng          | TS  | Luật                |
| Nguyễn Thị Phương    | 31/03/1979 | Nữ  | Phó phòng             | ThS | Luật                |
| Phan Thị Thu Hà      | 30/12/1985 | Nữ  | Nghiên cứu viên chính | TS  | Luật                |
| Đào Mai Linh         | 10/11/1997 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Luật                |
| Đỗ Thị Kiều Trang    | 17/11/1992 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Luật                |
| Hoàng Ngọc Minh Thúy | 14/02/1998 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Luật                |
| Huỳnh Thị Ngọc Diễm  | 05/10/1994 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Luật                |
| Lưu Trần Phương Thảo | 01/06/1983 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Luật                |
| Nguyễn Thanh Hiền    | 04/11/1978 | Nữ  | Giảng viên            | TS  | Luật                |
| Nguyễn Thị Tuyết Mai | 16/09/1991 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Luật                |
| Trịnh Thị Yến        | 09/09/1985 | Nữ  | Phụ trách BM          | TS  | Luật                |
| Vũ Thị Ngọc          | 01/01/1997 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Luật                |
| Cao Tiến Sỹ          | 24/12/1969 | Nam | Giảng viên chính      | TS  | Luật kinh tế        |
| Lê Văn Bính          | 1963-12-30 | Nam | Giảng viên chính      | TS  | Luật kinh tế        |
| Đinh Dũng Sỹ         | 24/05/1962 | Nam | Giảng viên            | TS  | Luật kinh tế        |
| Trần Nguyên Cường    | 05/01/1973 | Nam | Giảng viên            | TS  | Luật kinh tế        |
| Hà Thị Thanh Vân     | 19/04/1972 | Nữ  | Phó Giám đốc HV       | ThS | Luật kinh tế        |
| Kiều Thị Thuỳ Linh   | 13/08/1983 | Nữ  | Phó khoa              | TS  | Luật kinh tế        |
| Hoàng Mai Anh        | 24/11/1995 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Luật kinh tế        |
| Hoàng Thị Hải Yến    | 14/08/1994 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Luật kinh tế        |

|   |                        |            |     |                  |         |                     |
|---|------------------------|------------|-----|------------------|---------|---------------------|
|   | Hoàng Thị Lê Vân       | 20/06/1989 | Nữ  | Giảng viên       | ThS     | Luật kinh tế        |
|   | Lê Kiều Trang          | 04/08/1988 | Nữ  | Giảng viên       | ThS     | Luật kinh tế        |
|   | Nguyễn Thị Thanh Thủy  | 06/06/1990 | Nữ  | Giảng viên       | TS      | Luật kinh tế        |
|   | Nguyễn Thị Tình        | 26/10/1986 | Nữ  | Giảng viên       | ThS     | Luật kinh tế        |
|   | Nguyễn Thuỳ Dung       | 20/04/1988 | Nữ  | Giảng viên       | TS      | Luật kinh tế        |
|   | Trần Cẩm Vân           | 19/02/1994 | Nữ  | Giảng viên       | ThS     | Luật kinh tế        |
|   | <b>Khối ngành V</b>    |            |     |                  |         |                     |
| 2 | Nguyễn Đức Toàn        | 21/11/1981 | Nam | Phó Viện trưởng  | TS      | Công nghệ thông tin |
|   | Phan Cao Quang Anh     | 14/11/1976 | Nam | Phó Viện trưởng  | ThS     | Công nghệ thông tin |
|   | Trịnh Ngọc Trúc        | 22/04/1985 | Nam | Trưởng bộ môn    | TS      | Công nghệ thông tin |
|   | Bùi Tiến Trường        | 28/12/1982 | Nam | Giảng viên       | ThS     | Công nghệ thông tin |
|   | Hoàng Anh Tú           | 20/10/1974 | Nam | Giảng viên       | ThS     | Công nghệ thông tin |
|   | Nguyễn Chiến Thắng     | 09/12/1984 | Nam | Giảng viên       | ThS     | Công nghệ thông tin |
|   | Nguyễn Năng Hồng Quang | 15/10/1995 | Nam | Giảng viên       | ThS     | Công nghệ thông tin |
|   | Vũ Quang Hưng          | 22/06/1980 | Nam | Giảng viên       | ThS     | Công nghệ thông tin |
|   | Bùi Thị Cẩm Dương      | 21/11/1987 | Nữ  | Giảng viên       | ThS     | Công nghệ thông tin |
|   | Đặng Hồng Hạnh         | 17/05/1998 | Nữ  | Giảng viên       | ThS     | Công nghệ thông tin |
|   | Đào Thị Liên           | 09/10/1960 | Nữ  | Giảng viên       | TS      | Công nghệ thông tin |
|   | Đỗ Thị Thanh Vân       | 06/08/1983 | Nữ  | Giảng viên       | TS      | Công nghệ thông tin |
|   | Hoàng Thị Liên         | 30/09/1994 | Nữ  | Giảng viên       | ThS     | Công nghệ thông tin |
|   | Lê Thị Vui             | 25/09/1986 | Nữ  | Giảng viên       | ThS     | Công nghệ thông tin |
|   | Ngô Thị Oanh           | 22/05/1987 | Nữ  | Giảng viên       | ThS     | Công nghệ thông tin |
|   | Nguyễn Thị Lan Phương  | 1982-04-22 | Nữ  | Giảng viên       | TS      | Công nghệ thông tin |
|   | Phạm Thị Thanh Tuyền   | 27/01/1983 | Nữ  | Giảng viên       | Cử nhân | Công nghệ thông tin |
|   | Trần Thanh Thuỷ        | 17/12/1986 | Nữ  | Giảng viên       | ThS     | Công nghệ thông tin |
|   | <b>Khối ngành VII</b>  |            |     |                  |         |                     |
| 3 | Nguyễn Văn Thanh       | 03/01/1984 | Nam | Giảng viên chính | ThS     | Công tác xã hội     |
|   | Bùi Thanh Bình         | 16/10/1978 | Nam | Giảng viên       | TS      | Công tác xã hội     |
|   | Hoàng Bào Trường       | 01/02/1987 | Nam | Giảng viên       | ThS     | Công tác xã hội     |
|   | Nguyễn Văn Vệ          | 24/01/1983 | Nam | Giảng viên       | TS      | Công tác xã hội     |
|   | Đoàn Thị Thanh Huyền   | 15/10/1974 | Nữ  | Trưởng khoa      | TS      | Công tác xã hội     |



|                        |            |     |                    |     |                    |
|------------------------|------------|-----|--------------------|-----|--------------------|
| Nguyễn Thị Thu Hường   | 21/01/1982 | Nữ  | Phó khoa           | TS  | Công tác xã hội    |
| Đỗ Thị Thu Phương      | 13/07/1986 | Nữ  | Giảng viên         | TS  | Công tác xã hội    |
| Ngô Thị Thanh Mai      | 23/05/1979 | Nữ  | Giảng viên         | TS  | Công tác xã hội    |
| Nguyễn Hoàng Phương    | 30/08/1995 | Nữ  | Giảng viên         | ThS | Công tác xã hội    |
| Trịnh Hà My            | 10/01/1989 | Nữ  | Phụ trách BM       | ThS | Công tác xã hội    |
| Dương Kim Anh          | 14/09/1974 | Nữ  | Phó Giám đốc HV    | TS  | Giới và phát triển |
| Trần Thị Thu Hiền      | 14/08/1975 | Nữ  | Phó khoa           | TS  | Giới và phát triển |
| Trương Thuý Hằng       | 16/05/1981 | Nữ  | Phụ trách BM       | TS  | Giới và phát triển |
| Đỗ Thu Thủy            | 27/11/1997 | Nữ  | Giảng viên         | ThS | Giới và phát triển |
| Nguyễn Thị Lan         | 27/02/1984 | Nữ  | Giảng viên         | ThS | Giới và phát triển |
| Nguyễn Thị Thu Hoài    | 19/06/1973 | Nữ  | Giảng viên         | TS  | Giới và phát triển |
| Nguyễn Thị Tuyết Nga   | 19/11/1980 | Nữ  | Giảng viên         | TS  | Giới và phát triển |
| Trần Quang Tiến        | 13/01/1972 | Nam | Giám đốc HV        | TS  | Kinh tế            |
| Bùi Thị Mai Đông       | 30/08/1964 | Nữ  | Giảng viên cao cấp | TS  | Kinh tế            |
| Đoàn Thị Trang         | 01/11/1979 | Nữ  | Trưởng khoa        | TS  | Kinh tế            |
| Hà Thuý Huyền          | 05/05/1977 | Nữ  | Phó phòng          | ThS | Kinh tế            |
| Trương Thu Trà         | 08/10/1980 | Nữ  | GD trung tâm       | TS  | Kinh tế            |
| Bùi Thị Thư            | 31/01/1978 | Nữ  | Trưởng bộ môn      | ThS | Kinh tế            |
| Lê Thị Thanh Tâm       | 06/11/1979 | Nữ  | Giảng viên         | ThS | Kinh tế            |
| Lê Thị Thu             | 11/12/1988 | Nữ  | Giảng viên         | ThS | Kinh tế            |
| Nguyễn Thị Lệ Thủy     | 18/01/1985 | Nữ  | Giảng viên         | TS  | Kinh tế            |
| Nguyễn Thị Thanh Huyền | 02/12/1976 | Nữ  | Giảng viên         | ThS | Kinh tế            |
| Nguyễn Thị Thúy Nga    | 07/06/1985 | Nữ  | Giảng viên         | ThS | Kinh tế            |
| Phạm Thị Bạch Huệ      | 21/11/1985 | Nữ  | Giảng viên         | ThS | Kinh tế            |
| Trương Huyền Minh      | 16/07/1977 | Nữ  | Giảng viên         | ThS | Kinh tế            |
| Vũ Thị Bích Ngọc       | 18/08/1983 | Nữ  | Giảng viên         | ThS | Kinh tế            |
| Vũ Thị Hà              | 06/08/1984 | Nữ  | Giảng viên         | TS  | Kinh tế            |

|                        |            |     |                       |     |                                     |
|------------------------|------------|-----|-----------------------|-----|-------------------------------------|
| Bùi Xuân Chung         | 13/02/1972 | Nam | Giảng viên chính      | TS  | Kinh tế                             |
| Hà Văn Thủy            | 15/04/1980 | Nam | Giảng viên            | TS  | Kinh tế                             |
| Lê Văn Sơn             | 25/09/1977 | Nam | Phó khoa              | TS  | Kinh tế                             |
| Lê Hồng Việt           | 28/03/1973 | Nữ  | Phó Viện trưởng       | TS  | Kinh tế                             |
| Hoàng Thị Xuân         | 29/05/1982 | Nữ  | Giảng viên            | TS  | Kinh tế                             |
| Dương Đức Minh         | 15/10/1986 | Nam | Giảng viên            | TS  | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Lê Anh Hoà             | 05/07/1976 | Nam | Giảng viên            | TS  | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Nguyễn Văn Dũng        | 02/06/1983 | Nam | Giảng viên            | ThS | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Nguyễn Nhiên Hương     | 12/11/1983 | Nữ  | Giảng viên chính      | TS  | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Nguyễn Thị Huyền Nhung | 1975-08-28 | Nữ  | Nghiên cứu viên chính | TS  | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Bùi Thị Trang          | 06/10/1992 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Lê Thị Kim Nhung       | 01/01/1993 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Lê Thị Thu Phương      | 21/09/1991 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Lê Tuyết Nhung         | 08/11/1984 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Nguyễn Thị Hồng Nhâm   | 8/4/1979   | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Nguyễn Thị Huyền Vân   | 05/05/1986 | Nữ  | Giảng viên            | TS  | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Nguyễn Thị Ngọc Nhung  | 17/05/1998 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Nguyễn Thị Nguyệt      | 18/5/1979  | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Nguyễn Thị Thu Hương   | 29/01/1980 | Nữ  | Phó Giám đốc HV       | ThS | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Nguyễn Thị Xuân Quỳnh  | 25/04/1995 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Phạm Thị Hạnh          | 26/02/1985 | Nữ  | Trưởng bộ môn         | TS  | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Phạm Thị Nhân          | 24/07/1990 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Phạm Thị Nhạn          | 26/10/1976 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Phan Thị Ánh Hồng      | 09/11/1991 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |



|                         |            |     |                       |     |                                     |
|-------------------------|------------|-----|-----------------------|-----|-------------------------------------|
| Quyết Thị Mai Phương    | 16/6/1990  | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Vũ Thị Bích Đào         | 21/04/1978 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Vũ Thị Thu Hằng         | 03/4/1975  | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| Nguyễn Văn Tòng         | 25/11/1988 | Nam | Phó phòng             | ThS | Tâm lý học                          |
| Phạm Thanh Bình         | 01/01/1981 | Nam | Giảng viên            | TS  | Tâm lý học                          |
| Trần Thị My Lương       | 28/05/1979 | Nữ  | Phó khoa              | TS  | Tâm lý học                          |
| Lê Kim Liên             | 16/09/1977 | Nữ  | Giảng viên chính      | ThS | Tâm lý học                          |
| Đào Lan Hương           | 18/01/1984 | Nữ  | Giảng viên            | TS  | Tâm lý học                          |
| Đinh Thị Thiên Ái       | 28/03/1988 | Nữ  | Giảng viên            | TS  | Tâm lý học                          |
| Lê Thị Thanh Tâm        | 08/02/1976 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Tâm lý học                          |
| Lê Thị Thùy Linh        | 21/11/1986 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Tâm lý học                          |
| Lưu Song Hà             | 09/12/1962 | Nữ  | Giảng viên            | TS  | Tâm lý học                          |
| Nguyễn Thị Phụng        | 16/02/1977 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Tâm lý học                          |
| Phan Diệu Mai           | 25/12/1991 | Nữ  | Giảng viên            | TS  | Tâm lý học                          |
| Tô Lan Phương           | 22/08/1981 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Tâm lý học                          |
| Trần Ngọc Băng Tâm      | 13/09/1994 | Nữ  | Giảng viên            | ThS | Tâm lý học                          |
| Đỗ Văn Trọng            | 25/11/1973 | Nam | Giảng viên            | ThS | Truyền thông đa phương tiện         |
| Hoàng Minh Hưng         | 9/9/1992   | Nam | Giảng viên            | ThS | Truyền thông đa phương tiện         |
| Hoàng Thế Minh          | 20/08/1989 | Nam | Giảng viên            | ThS | Truyền thông đa phương tiện         |
| Nguyễn Dương Thanh Nhân | 14/10/1995 | Nam | Giảng viên            | ThS | Truyền thông đa phương tiện         |
| Nguyễn Thái Học         | 21/06/1977 | Nam | Giảng viên            | ThS | Truyền thông đa phương tiện         |
| Tạ Văn Thành            | 12/04/1980 | Nam | Phó phòng             | ThS | Truyền thông đa phương tiện         |
| Hà Thị Thuý             | 22/08/1979 | Nữ  | Nghiên cứu viên chính | ThS | Truyền thông đa phương tiện         |
| Lại Thị Hải Bình        | 23/11/1980 | Nữ  | Trưởng khoa           | TS  | Truyền thông đa phương tiện         |
| Nguyễn Hoàng Anh        | 03/02/1972 | Nữ  | Phó Viện trưởng       | ThS | Truyền thông đa phương tiện         |
| Nguyễn Thị Thanh Tâm    | 17/05/1973 | Nữ  | Phó GD TT             | ThS | Truyền thông đa phương tiện         |

|  |                       |            |     |              |         |                             |
|--|-----------------------|------------|-----|--------------|---------|-----------------------------|
|  | Nguyễn Thị Thanh Thủy | 10/03/1978 | Nữ  | Phó khoa     | TS      | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Bùi Ngọc Hà           | 16/06/1995 | Nữ  | Giảng viên   | ThS     | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Đặng Hải Hà           | 5/4/1981   | Nữ  | Phụ trách BM | ThS     | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Đỗ Lan Phương         | 1960-06-01 | Nữ  | Giảng viên   | TS      | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Hoàng Hà My           | 21/12/1993 | Nữ  | Giảng viên   | ThS     | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Hoàng Thị Hương Giang | 23/11/1992 | Nữ  | Giảng viên   | Cử nhân | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Khuất Thị Thảo        | 03/10/1989 | Nữ  | Giảng viên   | ThS     | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Kiến Thị Huệ          | 01/10/1986 | Nữ  | Giảng viên   | ThS     | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Lê Thị Minh Huyền     | 01/01/1984 | Nữ  | Phụ trách BM | ThS     | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Nguyễn Hồng Nhung     | 27/7/1985  | Nữ  | Giảng viên   | ThS     | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Nguyễn Minh Lập       | 30/12/1989 | Nữ  | Giảng viên   | ThS     | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Nguyễn Phương Chi     | 04/11/1986 | Nữ  | Phó phòng    | ThS     | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Nguyễn Thị Hằng       | 01/01/1988 | Nữ  | Giảng viên   | TS      | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Nguyễn Thị Kiều Trang | 08/10/1990 | Nữ  | Giảng viên   | ThS     | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Nguyễn Thị Oanh       | 06/03/1987 | Nữ  | Phó GD PH    | ThS     | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Nguyễn Thị Thu Thủy   | 10/12/1980 | Nữ  | Giảng viên   | ThS     | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Nguyễn Thị Yên        | 08/03/1963 | Nữ  | Giảng viên   | TS      | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Trần Thị Liễu         | 19/09/1985 | Nữ  | Giảng viên   | ThS     | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Trần Thị Thu Hằng     | 19/01/1980 | Nữ  | Giảng viên   | TS      | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Trần Thị Thu Hường    | 15/09/1982 | Nữ  | Giảng viên   | ThS     | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Trần Thị Tri          | 28/05/1963 | Nữ  | Giảng viên   | TS      | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Trần Xuân Quỳnh       | 09/05/1984 | Nữ  | Giảng viên   | ThS     | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Trương Thị Thúy Hà    | 18/03/1985 | Nữ  | Giảng viên   | ThS     | Truyền thông đa phương tiện |
|  | Phạm Văn Tuyền        | 20/06/1969 | Nam | Giảng viên   | TS      | Truyền thông đa phương tiện |



C. Công khai tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi

| II | Khối ngành     | Tỷ lệ Sinh viên<br>/Giảng viên cơ hữu quy đổi |
|----|----------------|-----------------------------------------------|
| 1  | Khối ngành I   | 0                                             |
| 2  | Khối ngành II  | 0                                             |
| 3  | Khối ngành III | 21.15                                         |
| 4  | Khối ngành IV  | 0                                             |
| 5  | Khối ngành V   | 13.95                                         |
| 6  | Khối ngành VI  | 0                                             |
| 7  | Khối ngành VII | 18.71                                         |



Trần Quang Tiến



